

Số: 87/2021/QĐST-HNGĐ

Mỹ Đức, ngày 09 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 70/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: thôn L, xã K, huyện H, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Xuân B**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: xóm 03, thôn K, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Xuân B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Xuân B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 21/KH, quyền số 01/2012, ngày 25/02/2012 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện M, thành phố Hà Nội cấp cho chị Nguyễn Thị

H và anh Nguyễn Xuân B không còn giá trị pháp lý.

2.2. *Về con chung*: chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Xuân B đều xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Xuân C, sinh ngày 15/12/2012. Vợ chồng thỏa thuận giao con chung Nguyễn Xuân C cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Xuân B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có sự thỏa thuận khác.

Anh Nguyễn Xuân B có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung và nợ chung*: các đương sự đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được đối trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003198 ngày 29/3/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện Mỹ;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Đức Hiệp